

Bản án số: 84/2020/HS-ST
Ngày 08-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ H PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố H Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Thị T, sinh năm 196X tại H Dương; đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường B, quận K, thành phố H Phòng; chỗ ở: Đường T, phường K, quận L, thành phố H Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Giồng và bà Hoàng Thị Vẻ (đều đã chết); tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giữ ngày 18/12/2019 đến ngày 24/12/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn Tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Vũ Thị H, sinh năm 195Y; trú tại đường C, phường D, quận L, thành phố H Phòng; vắng mặt

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 197Z; trú tại đường C, phường Đ, quận L, thành phố H Phòng; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thị T thuê nhà tại số 80 Trại Lẻ, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, H Phòng để mở quán bán cà phê. Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 17/12/2019, Vũ Thị H, sinh năm 1958, trú tại số 5/16/238 Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, H Phòng cùng Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, trú tại 4/32/50 Chợ Hàng, phường Đông H, quận Lê Chân, H Phòng đến quán của T để bán dâm. Trước đó T đã thỏa thuận với gái bán dâm mỗi lượt bán dâm tại quán sẽ trả cho gái bán dâm 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, Vũ Văn Hợi, sinh năm 1971, trú tại số 50/89 Trại Lẻ, Kênh Dương, quận Lê Chân, H Phòng và Trần Minh Phương, sinh năm 1970; trú tại Tổ 12 phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, H Phòng đến quán cà phê của T để mua dâm. Khi vào quán, Hợi gọi 02 cốc cà phê, sau đó nói với T “Cho hai em”. T hiểu ý Hợi và Phương muốn gọi gái bán dâm nên nói với Hợi: “Có hai chị già đi được thì đi” và chỉ tay về phía Vũ Thị H và Nguyễn Thị L đang ngồi gần đó. Hợi và Phương đồng ý mua dâm với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) một người. Hợi đưa cho T 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để trả tiền mua dâm của cả Hợi và Phương. Sau đó T đưa bao cao su chưa sử dụng cho H và sắp xếp H và Phương vào phòng số 03, L và Hợi vào phòng số 04 trong quán. Khi cả 4 đối tượng trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an phường Kênh Dương bắt quả tang, thu giữ 06 bao cao su chưa qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 09 bao cao su chưa qua sử dụng; thu của Đoàn Thị T 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu đen, 01 điện thoại di động Philips vỏ màu **xanh** đen; thu của Vũ Thị H 01 xe mô tô Airblade màu đỏ biển kiểm soát 16N8-3878, 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen dạng bàn phím, 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu vàng; thu của Nguyễn Thị L 02 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh dạng bàn phím, 01 xe mô tô Airblade màu đen biển kiểm soát 15B1-796.94. Cơ quan Công an đã đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Thị T khai nhận: T thuê nhà tại số 80 Trại Lẻ, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, H Phòng để mở quán bán cà phê và ăn ở sinh hoạt luôn tại quán. Gần đây T mới cho gái bán dâm đến bán dâm tại quán. Khách đến mua dâm giao dịch với T, T thu của khách 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) một người một lần mua dâm, T trả cho gái bán dâm 100.000đ (một trăm nghìn đồng), còn lại T được hưởng 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Ngày 17/12/2019 là lần đầu tiên T cho gái đến bán dâm tại quán thì bị bắt, T chưa đưa tiền bán dâm cho H và L thì bị cơ quan Công an bắt giữ, thu giữ 500.000đ trong đó có 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền khách mua dâm trả cho T.

Vũ Thị H, Nguyễn Thị L khai nhận phù hợp với lời khai của Đoàn Thị T về việc đến quán cà phê 80 Trại Lẻ chơi, nếu có khách đến mua dâm sẽ bán dâm tại quán. Khách đến giao dịch mua dâm với T. Ngày 17/12/2019, H và L đến quán thì có khách đến mua dâm, cả hai bán dâm cho khách tại quán thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt giữ, thu giữ tang vật như đã nêu trên. T chưa trả tiền bán dâm cho H và L. Ngày 17/12/2019 là lần đầu tiên H, L bán dâm tại quán thì bị bắt giữ.

Vũ Văn Hợi và Trần Minh Phương khai nhận phù hợp với lời khai của Đoàn Thị T về việc đến quán cà phê 80 Trại Lê để mua dâm, Hợi giao dịch mua dâm với chủ quán là Đoàn Thị T với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) một lượt mua dâm. Khi Hợi và Phương đang mua dâm thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Ngoài ra Hợi khai nhận đã đến mua dâm tại quán của T một lần nhưng không nhớ cụ thể thời gian, T khai nhận đây là lần đầu Hợi đến mua dâm và lần đầu T chứa mại dâm thì bị bắt. Ngoài lời khai của Hợi không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên chưa đủ cơ sở kết luận T đã nhiều lần chứa mại dâm tại quán.

Đối với Vũ Thị H và Nguyễn Thị L, Công an quận Lê Chân đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi bán dâm. Đối với Vũ Văn Hợi và Trần Minh Phương, Công an quận Lê Chân đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi mua dâm.

Trả lại Vũ Thị H 01 xe mô tô Airblade màu đỏ biển kiểm soát 16N8-3878, trả lại Nguyễn Thị L 01 xe mô tô Airblade màu đen biển kiểm soát 15B1-796.94.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố H Phòng đã truy tố Đoàn Thị T về tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình vào ngày 17/12/2019 như T bộ nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Thị T về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị T mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Chứa mại dâm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 06 bao cao su chưa qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 09 bao cao su chưa qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Đoàn Thị T 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu đen, 01 điện thoại di động Philips vỏ màu xanh.

Trả lại cho chị Vũ Thị H 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 02 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh dạng bàn phím.

Đối với số tiền 500.000đồng trong đó có 400.000đồng là tiền khách mua dâm trả cho T nên tịch thu sung quỹ nhà nước; trả lại bị cáo 100.000đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo PH nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác tại hồ sơ, vật chứng thu giữ thể hiện: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/12/2019/12/2019, Đoàn Thị T đã có hành vi dùng địa điểm là quán cà phê tại số nhà 80 Trại Lẻ, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố H Phòng do mình trực tiếp quản lý, sử dụng làm nơi cho khách mua, bán dâm để kiếm lời nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Thị T phạm tội Chứa mại dâm theo Điều 327 Bộ luật Hình sự.

[3] Việc bị cáo chứa mại dâm hai đôi mua bán dâm trong quán của mình nhưng chỉ có một người trong số họ đứng ra giao dịch với bị cáo để trả tiền thuê địa điểm một lần và việc mua bán dâm diễn ra trong cùng khoảng thời gian nên hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn hóa nên cần xét xử bị cáo mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Do bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tham gia thanh niên xung phong tại biên giới Tây Nguyên từ

năm 1978 đến năm 1982 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Mặt khác xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì nên cho bị cáo được áp dụng Điều 65 BLHS để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 06 bao cao su chưa qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 09 bao cao su chưa qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với 01 điện thoại di động Sam sung vỏ màu đen, 01 điện thoại di động Philips vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo Đoàn Thị T; 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của chị Vũ Thị H và 02 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh dạng bàn phím thu giữ của chị Nguyễn Thị L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T, chị H và chị L quản lý, sử dụng;

[9] Đối với số tiền 500.000đồng trong đó có 400.000đồng là tiền khách mua dâm trả cho T nên tịch thu sung quỹ nhà nước xét đây là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước theo Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo 100.000đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí.

- Các vấn đề khác của vụ án:

[10] Đối với Vũ Thị H và Nguyễn Thị L, Công an quận Lê Chân đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi bán dâm. Đối với Vũ Văn Hợi và Trần Minh Phương, Công an quận Lê Chân đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi mua dâm nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Cơ quan Công an đã trả lại Vũ Thị H 01 xe mô tô Airblade màu đỏ biển kiểm soát 16N8-3878, trả lại Nguyễn Thị L 01 xe mô tô Airblade màu đen biển kiểm soát 15B1-796.94 nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[12] Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đoàn Thị T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Chứa mại dâm".

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Kênh Dương, quận Lê Chân, H Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 06 bao cao su chưa qua sử dụng, 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 09 bao cao su chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Sam sung vỏ màu đen, 01 điện thoại di động Philips vỏ màu xanh;

Trả lại cho chị Vũ Thị H 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 02 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh dạng bàn phím;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng);

Tạm giữ số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí.

(Theo biên lai thu tiền số 0004562 ngày 16/4/2020 và biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 16/4/2020 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo PH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Vinh

Nơi nhận:

- TANDTP H Phòng;
- VKSND thành phố
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 27;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo + THA phạt tù + PC81;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- UBND p.Kênh Dương, Lê Chân, H Phòng;
- Sở tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Bùi Xuân Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Vinh

Nơi nhận:

- TANDTP H Phòng;
- VKSND thành phố
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 27;
- Bị cáo + THA phạt tù + PC81;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- UBND phường Dư Hàng kênh;
- Sở tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Vinh

Nơi nhận:

- TANDTP H Phòng;
- VKSND thành phố
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 27;
- Bị cáo + THA phạt tù + PC81;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- Ủy ban nhân phường Dư Hàng kênh;
- Sở tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh